

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 460/2008/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chính sách thu hút cán bộ, công chức, viên chức và những người có trình độ cao đến công tác tại tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26/02/1998; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh cán bộ, công chức ngày 28/4/2000; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh cán bộ, công chức ngày 29/4/2003;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X-kỳ họp thứ 12 về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2007-2010 và định hướng đến năm 2015; Nghị quyết số 65/2008/NQ-HĐND ngày 16/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các cơ chế, chính sách phục vụ phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2007-2010 và định hướng đến năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chính sách thu hút cán bộ, công chức, viên chức và những người có trình độ cao đến công tác tại tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2009 và thay thế Quyết định số 99/2002/QĐ-UB ngày 13/8/2002 của UBND tỉnh về chính sách khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh học tập, công tác và sinh viên, cán bộ khoa học có trình độ cao về công tác tại tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chính sách thu hút cán bộ, công chức, viên chức và những người
có trình độ cao đến công tác tại tỉnh Quảng Ngãi**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 460/2008/QĐ-UBND
ngày 26/12/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Sinh viên đã tốt nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức và những người có trình độ cao được tỉnh thu hút đến công tác tại tỉnh gồm:

1. Những người có học hàm, học vị, có trình độ chuyên môn cao và có năng lực xuất sắc: Giáo sư; Phó giáo sư; Tiến sỹ; Thạc sỹ; Bác sỹ, Dược sỹ chuyên khoa II; Bác sỹ, Dược sỹ chuyên khoa I; những nhà khoa học đang công tác ở ngoài tỉnh.

2. Những người tốt nghiệp đại học hệ chính quy ở các trường trong và ngoài nước đạt loại giỏi, loại xuất sắc; người tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại khá đối với những ngành nghề mà tỉnh đang thực sự có nhu cầu.

Điều 2. Điều kiện đảm bảo

Các đối tượng quy định tại Điều 1 được tuyển dụng, tiếp nhận và bố trí công tác khi đảm bảo đủ các điều kiện sau:

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt, có sức khỏe tốt và chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan có thẩm quyền của tỉnh Quảng Ngãi.

2. Có năng lực tham mưu đề xuất, tư vấn và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Về độ tuổi:

- Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sỹ: không quá 50 tuổi đối với nam, 45 tuổi đối với nữ (trường hợp đặc biệt có thể cao hơn nhưng phải có đủ thời gian công tác tại tỉnh là 5 năm)

- Thạc sỹ: không quá 45 tuổi đối với nam, 40 tuổi đối với nữ.

4. Tự nguyện cam kết về công tác tại tỉnh từ 7 năm trở lên;

5. Có ngành nghề được đào tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

Chương II CHÍNH SÁCH THU HÚT

Điều 3. Chính sách thu hút các đối tượng đã có học hàm, học vị về công tác tại tỉnh

Các đối tượng quy định tại Điều 1 và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 2 của Quy định này, được tuyển dụng (*không qua thi tuyển*) hoặc tiếp nhận và bố trí công tác, ngoài việc hưởng lương và phụ cấp theo quy định của Nhà nước còn được Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ một lần với mức cụ thể:

- | | |
|------------------------------------|------------------------|
| 1. Đối với Giáo sư: | 70.000.000 đồng/người; |
| 2. Đối với Phó Giáo sư: | 60.000.000 đồng/người; |
| 3. Tiến sỹ: | 50.000.000 đồng/người; |
| 4. Bác sỹ, dược sỹ chuyên khoa II: | 30.000.000 đồng/người |
| 5. Thạc sỹ: | 20.000.000 đồng/người. |
| 6. Bác sỹ, dược sỹ chuyên khoa I: | 15.000.000 đồng/người |

Trong trường hợp các đối tượng quy định tại Điều này vừa có học hàm, học vị thì chỉ được hưởng một mức cao nhất theo quy định tại Điều này.

7. Đối với những nhà khoa học, quản lý ở ngoài tỉnh tâm huyết với Quảng Ngãi, giúp nhân dân Quảng Ngãi thể hiện bằng những đề tài khoa học hoặc sáng kiến về phát triển kinh tế - xã hội...mang lại hiệu quả cao thì tùy thuộc lợi ích mang lại mà Hội đồng xét duyệt chính sách thu hút của tỉnh xem xét trình UBND tỉnh quyết định chi 10% giá trị đề tài mang lại trong một năm, nhưng tối đa không vượt quá 50.000.000 đồng.

Điều 4. Các chính sách ưu tiên

Các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 1 của Quy định này sau khi được tuyển dụng được ưu tiên:

1. Được ưu tiên mua đất làm nhà ở theo giá sàn của Nhà nước quy định.
2. Được tạo điều kiện cho vợ (hoặc chồng) có việc làm ổn định tại tỉnh.
3. Được bố trí, sử dụng để phát huy năng lực và sở trường công tác.

Điều 5. Chính sách tuyển dụng và hỗ trợ đối với những người tốt nghiệp đại học hệ chính quy đạt loại giỏi, loại xuất sắc, loại khá

1. Các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 tốt nghiệp đại học đạt loại giỏi, loại xuất sắc và đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 2 của Quy định này được tuyển dụng, bố trí công tác không phải thi tuyển công chức và được ưu tiên cử đi học sau đại học; ngoài ra sau khi được bổ nhiệm chính thức vào ngạch còn được UBND tỉnh hỗ trợ một lần với mức 10.000.000 đồng/người.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 2, Điều 1 tốt nghiệp đại học đạt khá đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 2 của Quy định này thì được ưu tiên trong tuyển dụng, được cộng thêm điểm vào kết quả thi tuyển, được bố trí công tác theo nhu cầu thực tế của tỉnh, được ưu tiên cử đi học sau đại học nhưng phải đạt yêu cầu trong thi tuyển (hoặc xét tuyển) công chức, viên chức.

Chương III

NGUỒN KINH PHÍ - DỰ TOÁN - PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ

Điều 6. Nguồn kinh phí

Hàng năm kinh phí sự nghiệp Giáo dục đào tạo - dạy nghề bố trí khoản kinh phí để thực hiện chính sách thu hút cán bộ, công chức, viên chức và những người có trình độ cao đến công tác tại tỉnh Quảng Ngãi và kinh phí trích trong tổng kinh phí thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực của tỉnh đã được quy định tại Nghị quyết số 07/2007/NQ-HĐND ngày 16/7/2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 7. Dự toán kinh phí, phương thức chi trả và quyết toán kinh phí

1. Dự toán kinh phí:

Căn cứ vào quyết định tuyển dụng, tiếp nhận và bố trí công tác của cơ quan có thẩm quyền:

- Đối với cấp huyện, thành phố: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính.

- Đối với các cơ quan Trung ương trực tiếp phục vụ nhiệm vụ của tỉnh; Các cơ quan, đơn vị do tỉnh quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Nội vụ (các cơ quan hành chính sự nghiệp), Ban Tổ chức Tỉnh ủy (các cơ quan đảng, đoàn thể) để hai cơ quan này tổng hợp gửi Sở Tài chính.

- Trên cơ sở tổng hợp nhu cầu kinh phí của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, của Sở Nội vụ và của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Tài chính có trách nhiệm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ dự toán.

2. Phương thức chi trả:

Căn cứ quyết định phê duyệt kinh phí của cấp có thẩm quyền:

- Đối với các huyện, thành phố, Sở Tài chính thực hiện trợ cấp có mục tiêu qua ngân sách huyện, thành phố để chi trả.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối đảng, đoàn thể tỉnh, Sở Tài chính cấp phát kinh phí qua Tỉnh ủy để cấp kinh phí cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy trực tiếp chi trả.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc khối hành chính sự nghiệp và kể cả các cơ quan Trung ương trực tiếp phục vụ nhiệm vụ của tỉnh, Sở Tài chính cấp kinh phí cho Sở Nội vụ trực tiếp chi trả.

3. Quyết toán kinh phí:

Các cơ quan có sử dụng kinh phí chính sách thu hút cán bộ, công chức, viên chức và những người có trình độ cao đến công tác tại tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng chế độ tài chính quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương IV

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Các đối tượng quy định tại Điều 1 của Quy định này nếu tự ý bỏ việc hoặc tự ý nghỉ công tác khi chưa đủ thời gian quy định thì phải hoàn trả lại toàn bộ các khoản kinh phí hỗ trợ đã được hưởng theo quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 của bản quy định này. Nếu không hoàn trả thì bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức trong diện thu hút nếu tự ý cho phép các đối tượng này chuyển đi nơi khác khi chưa thực hiện xong các điều khoản đã cam kết ban đầu thì phải chịu trách nhiệm hoàn trả lại toàn bộ các khoản kinh phí hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức đó.

Điều 9. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Giám đốc Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn những quy định về việc tiếp nhận các đối tượng có trình độ cao đến công tác tại tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn thủ tục mua đất làm nhà ở theo giá sàn của Nhà nước quy định (nếu có) cho các đối tượng theo quy định.

3. Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn việc cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách thu hút theo quy định.

Điều 10. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh các ngành, các cấp kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Sở Nội vụ*) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Xuân Huế